

Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Quốc hội trong xây dựng, hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay / Hoàng Trung Dũng // <https://www.tapchicongsan.org.vn>. - 2025. - Ngày 24 tháng 9.

Trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quốc hội luôn giữ vai trò trung tâm trong thể chế hóa đường lối của Đảng, bảo đảm phát huy quyền làm chủ của nhân dân và kiến tạo nền tảng pháp lý cho sự phát triển bền vững của đất nước. Trước yêu cầu của sự nghiệp đổi mới, hội nhập quốc tế sâu rộng và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, việc đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội là nhiệm vụ cấp thiết, yếu tố quyết định để phát huy trí tuệ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và phát huy nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, khẳng định uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

1- Đổi mới và phát triển đất nước, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhiệm vụ chiến lược, có ý nghĩa quyết định đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới. Việc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là chủ trương chiến lược của Đảng, đòi hỏi tất yếu của sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới, như Nghị quyết số 27NQ/TW, ngày 9-11-2022, của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII đã khẳng định(1).

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Quốc hội ta là Quốc hội của toàn dân, được bầu ra theo luật tuyển cử rất dân chủ: tự do, phổ thông, bỏ phiếu kín ... Vì vậy, Quốc hội ta là tiêu biểu cho tinh thần đoàn kết của toàn dân, cho chí khí quật cường của dân tộc, cho quyết tâm độc lập, thống nhất của toàn thể đồng bào ta từ Bắc đến Nam”(2). Ngày nay với vai trò là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước và quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Để xây dựng một Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân, Quốc hội cần tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, dân chủ và pháp quyền; kiến tạo nền tảng pháp lý cho toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị và xã hội, đóng vai trò quan trọng trong việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành pháp luật, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, khả thi của hệ thống pháp luật; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động lập pháp, giám sát tối cao, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Việc tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Quốc hội không

chỉ là yêu cầu khách quan của tiến trình hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, mà còn là yếu tố then chốt bảo đảm cho sự phát triển bền vững, thực hiện tốt mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2- Trong thành tựu chung của đất nước ta qua 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, có sự đóng góp rất quan trọng của Quốc hội. Quốc hội phát huy rõ vai trò cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Kết quả cụ thể như sau:

Thứ nhất, về hoạt động lập pháp: Hoạt động lập pháp của Quốc hội không ngừng được đổi mới, nâng cao chất lượng, chủ động, kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng, cụ thể hóa Hiến pháp, bám sát yêu cầu của thực tiễn, phản ánh chân thực ý chí, nguyện vọng của cử tri và nhân dân; đẩy mạnh công tác xây dựng pháp luật, ban hành nhiều luật, pháp lệnh, nghị quyết quan trọng, tạo hành lang pháp lý đồng bộ và vững chắc cho sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế. Các luật được ban hành ngày càng chất lượng, phù hợp với thực tiễn và xu thế phát triển chung. Hệ thống pháp luật từng bước được hoàn thiện ở hầu hết lĩnh vực trọng yếu, như về kinh tế có Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Luật Đất đai..., về xã hội có Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội..., về quốc phòng - an ninh có Luật Quốc phòng, Luật An ninh mạng..., về tư pháp có Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân..., về hành chính, đối ngoại có Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Các dự án luật, pháp lệnh được chuẩn bị công phu, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi của chuyên gia, nhà khoa học, cử tri và nhân dân. Quy trình xây dựng pháp luật được thực hiện ngày càng chặt chẽ, khoa học, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, khả thi. Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật được Quốc hội chú trọng, bảo đảm đồng bộ, thống nhất và minh bạch, qua đó giúp cử tri dễ dàng tiếp cận và giám sát. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật đã được xây dựng, sửa đổi phù hợp thực tiễn Việt Nam, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

Thứ hai, chất lượng hoạt động giám sát tối cao, chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực chất, thẳng thắn, tính xây dựng cao, nhiều vấn đề “nóng”, cử tri quan tâm được đưa ra nghị trường để các

thành viên của Chính phủ, trưởng ngành giải trình và kịp thời đề ra giải pháp thực hiện. Sau giám sát, các nghị quyết được ban hành với yêu cầu cụ thể, có tính ràng buộc trách nhiệm cao. Chất lượng các kỳ họp Quốc hội được nâng cao; quy trình làm luật, thảo luận và biểu quyết dân chủ. Việc tổ chức và điều hành kỳ họp Quốc hội được tổ chức khoa học, linh hoạt. Các phiên thảo luận tổ và hội trường diễn ra sôi nổi, thẳng thắn, phát huy cao trí tuệ tập thể. Đại biểu Quốc hội không né tránh các vấn đề khó, phức tạp, thể hiện chính kiến rõ ràng và tranh luận để làm rõ các vấn đề còn có ý kiến khác nhau. Làm việc theo chế độ hội nghị và quyết định theo đa số là nguyên tắc hoạt động của Quốc hội, nhưng những ý kiến khác vẫn được lắng nghe, ghi nhận và cân nhắc thấu đáo trong quá trình hoàn thiện dự án luật, nghị quyết. Việc biểu quyết bằng hệ thống điện tử bảo đảm tính chính xác, minh bạch, công bố công khai, giúp cử tri giám sát được hoạt động của đại biểu Quốc hội.

Thứ ba, về quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước: Quốc hội xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng, tạo tiền đề để đất nước vươn mình trong thời gian tới. Nhằm tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo đột phá để hoàn thiện hạ tầng, phát huy tối đa nguồn lực, kiến tạo không gian phát triển mới, Quốc hội đã thảo luận và thông qua với tỷ lệ tán thành cao các nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam và các dự án trọng điểm của quốc gia; điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, bỏ cấp huyện, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp... Quốc hội đã thảo luận, thông qua nhiều cơ chế, chính sách khơi thông các “điểm nghẽn”, giải quyết kịp thời các vấn đề quốc kế dân sinh, tháo gỡ nhanh nhất khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, giải phóng nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Thứ tư, về ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số: Thay đổi lớn trong phương thức hoạt động của Quốc hội là đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện vai trò đại diện của nhân dân trên nền tảng số; đổi mới quy trình nghiệp vụ dựa trên nền tảng dữ liệu và công nghệ số. Hạ tầng công nghệ thông tin của Văn phòng Quốc hội đã phát huy hiệu quả phục vụ hoạt động của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội. Việc ứng dụng công nghệ thông tin đã đi vào nền nếp. Các kho thông tin dữ liệu được xây dựng, thường xuyên cập nhật, bổ sung thông tin, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật. Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin được khai thác, sử dụng rộng rãi, hiệu quả, như phần mềm quản lý hồ sơ đại biểu Quốc hội; phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức; hệ thống quản lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo; hệ thống quản lý công văn; cổng thông tin điện tử Quốc

hội; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; trang thông tin trung tâm báo chí; trang thông tin bồi dưỡng đại biểu dân cử; trang bầu cử đại biểu Quốc hội; trang thông tin điện tử lấy ý kiến nhân dân; hệ thống thư viện số; ứng dụng cung cấp thông tin cho đại biểu Quốc hội trên thiết bị di động...

Thứ năm, việc lấy ý kiến nhân dân, đối tượng chịu sự tác động của luật ngày càng được coi trọng và thực hiện với nhiều hình thức thiết thực. Các dự án luật quan trọng được đưa ra thảo luận rộng rãi, tiếp thu ý kiến từ chuyên gia, nhà khoa học và các tầng lớp nhân dân. Dự thảo luật, báo cáo thẩm tra, ý kiến của đại biểu Quốc hội và tài liệu liên quan được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và Cổng thông tin điện tử của Quốc hội, tạo điều kiện cho người dân và các tổ chức quan tâm theo dõi, giám sát.

Bên cạnh kết quả đạt được, việc triển khai hoạt động của Quốc hội vẫn còn một số khó khăn, hạn chế: 1- Trong 3 điểm nghẽn lớn nhất hiện nay là thể chế, hạ tầng và nhân lực, “thể chế là điểm nghẽn của điểm nghẽn”. Chất lượng xây dựng, hoàn thiện pháp luật có mặt chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn; một số quy định chưa thực sự đồng bộ, còn chồng chéo, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực; 2- Một số điều luật còn chung chung, dẫn đến cách diễn giải khác nhau, gây khó khăn cho việc áp dụng và thi hành; 3- Tính dự báo chưa cao, chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của kinh tế - xã hội dẫn đến có quy định trong một số văn bản luật vừa ban hành đã không còn phù hợp; 4- Việc tham vấn ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp, nhất là ý kiến của đối tượng chịu tác động trực tiếp có khi còn hình thức. Trong quá trình soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, cơ quan liên quan chưa có sự phối hợp chặt chẽ, dẫn đến mâu thuẫn, chồng chéo hoặc gây khoảng trống pháp lý; 5- Năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ đại biểu chuyên trách chưa bảo đảm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả của công tác lập pháp, như tính chủ động trong việc nêu ý kiến tại phiên họp, thời gian dành cho tiếp xúc cử tri; 6- Cơ sở vật chất, kỹ thuật chưa đáp ứng yêu cầu để triển khai quy định mới, đặc biệt liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin; 7- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thực sự hiệu quả, người dân, doanh nghiệp và ngay cả một bộ phận cán bộ thi hành công vụ chưa nắm vững, áp dụng nhuần nhuyễn quy định của luật mới. Điều này dẫn đến việc e ngại khi áp dụng, thậm chí thực hiện không đầy đủ; 8- Một số cơ quan, địa phương chưa chủ động, sáng tạo, thiếu quyết liệt trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thi hành luật; 9- Công tác kiểm tra, giám sát thi hành chưa thường xuyên, chưa đủ mạnh, việc phát hiện và xử lý vi phạm, bất cập trong quá trình thi hành luật còn chậm. Hành vi vi phạm pháp luật chưa

được xử lý kịp thời... Ngoài ra, sự thay đổi nhanh chóng của thực tiễn, nhất là trong những năm gần đây là một áp lực đối với quá trình điều chỉnh của pháp luật.

Những hạn chế nêu trên cần đề ra các giải pháp, không để cản trở phát triển, gây lãng phí, lỡ thời cơ phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới. Đây là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, nhưng trọng trách rất lớn thuộc Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, các đại biểu Quốc hội và của Chính phủ(3). Để khắc phục tình trạng nêu trên, cần đề ra các giải pháp đồng bộ từ khâu xây dựng chính sách, soạn thảo, thẩm định, ban hành luật đến tổ chức thi hành, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật.

3- Đất nước ta đang chuẩn bị bước vào kỷ nguyên mới, với tinh thần mới, khí thế mới, niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước đòi hỏi cấp thiết, Quốc hội cần chú trọng thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Một là, tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 9-11-2022, Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII, về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30-4-2025, của Bộ Chính trị, về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; phát biểu định hướng của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại Phiên Khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV về đổi mới công tác lập pháp, thực hiện tốt hơn nữa đổi mới tổ chức, hoạt động của Quốc hội.

Hai là, đổi mới tư duy và cách tiếp cận trong hoạt động lập pháp. Cần chuyển từ tư duy ban hành pháp luật theo nhiệm kỳ sang tư duy lập pháp dài hạn, ổn định, gắn với chiến lược phát triển đất nước, hoàn thiện quy trình lập pháp đa chiều, mở rộng đối tượng tham vấn, lấy ý kiến từ nhiều tầng lớp xã hội trước khi thông qua; đồng thời nâng cao vai trò phản biện xã hội và góp ý của chuyên gia đối với dự thảo luật.

Ba là, đổi mới phương thức giám sát tối cao, thiết lập cơ chế giám sát liên tục, chuyên sâu, gia tăng hậu kiểm, xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về kết quả giám sát và thực hiện nghị quyết của Quốc hội; tăng cường giám sát đối với việc thực thi pháp luật và trách nhiệm người đứng đầu; tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, ổn định, hiện đại; đổi mới quy trình xây dựng pháp luật thông qua quá trình tăng cường tham vấn chuyên gia, tổ chức xã hội, doanh nghiệp và quần chúng nhân dân; tăng cường tính phản biện và tranh luận tại nghị trường; xây dựng cơ chế giám sát có tính ràng buộc và hậu kiểm rõ ràng, bảo đảm sau giám sát phải có kiến nghị cụ

thể, phân công trách nhiệm, kiểm tra kết quả thực hiện, tăng cường hình thức giám sát chuyên đề, giám sát trực tiếp tại địa phương, cơ sở, sử dụng hệ thống dữ liệu điện tử để kiểm tra hiệu quả việc thực hiện luật và chính sách; phát huy rõ hơn vai trò đại biểu chuyên trách, tham vấn chuyên gia, nhà khoa học.

Bốn là, đổi mới hoạt động quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước; nâng cao năng lực phân tích, đánh giá, dự báo của các cơ quan giúp việc của Quốc hội; thiết lập cơ chế đánh giá tác động chính sách trước và sau khi quyết định chủ trương lớn của đất nước; tăng cường tính minh bạch trong thảo luận, biểu quyết các vấn đề lớn như ngân sách, đầu tư công, điều ước quốc tế; phát huy vai trò các Ủy ban của Quốc hội, bảo đảm mỗi vấn đề đưa ra Quốc hội đều được thảo luận, tranh luận và thẩm tra kỹ lưỡng từ nhiều chiều.

Năm là, nâng cao chất lượng đại biểu Quốc hội, tăng tỷ lệ đại biểu Quốc hội chuyên trách để bảo đảm chuyên môn hóa cao. Bên cạnh đó cần đào tạo bài bản, cập nhật kiến thức pháp lý, đối ngoại của Quốc hội, tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghị trường; đặc biệt với đại biểu lần đầu trúng cử, cần có chương trình tập huấn chuyên sâu; đổi mới công tác tiếp xúc cử tri, tiếp nhận và phản ánh ý kiến cử tri... nâng cao tính chuyên nghiệp, sâu sắc trong nghiên cứu, xây dựng pháp luật và giám sát.

Sáu là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động Quốc hội, như xây dựng và phát triển Quốc hội số, số hóa quy trình lập pháp, giám sát tối cao, tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong xây dựng, giám sát chính sách, tăng cường tương tác với người dân, cử tri thông qua nền tảng trực tuyến, mạng xã hội, diễn đàn nghị trường mở, đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong điều hành, lập pháp, giám sát, xây dựng kỳ họp chuyên đề, có cơ chế thông tin để cử tri giám sát./.

(1) Mục tiêu tổng quát của Nghị quyết số 27NQ/TW, ngày 9-11-2022 là: “Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045”

(2) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 10, tr. 464

(3) Xem: “Toàn văn phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Phiên Khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV”, <https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn/ phat-bieu-cua-tong-bi-thu-chu-tich-nuoc-to-lam-taiphien-khai-mac-ky-hop-thu-8-quoc-hoi-khoa-xv119241021113227895.htm>